

I. TRI KIẾN MÊ LÀM

Đề tài nói chuyện là “Giải Thoát Tri Kiến”, tức giải thoát những cái thấy, cái biết theo sự mê mờ trói buộc, trả về cho cái thấy biết tự tại đúng như thật.

Bạn đang xem: Tri kiến là gì

Trước tiên, nói về tri kiến mê làm, tri kiến bị trói buộc hay còn gọi là ngã kiến.

Tri kiến của con người lâu nay luôn mang theo cái tôi, lồng cái tôi vào trong đó. Cho nên thấy biết luôn bóp méo sự thật theo cái tôi, nhìn sự vật không đúng như thật. Thí dụ như khi nhìn một bình hoa.

Người thích thì nói bình hoa này đẹp, người không thích thì nói xấu. Cũng là một bình hoa nhưng hai người nhìn thì thấy khác nhau, đó là nhìn theo cái tôi. Vậy là cái bình hoa không còn đúng như thật của nó mà đã thành cái bình hoa của tôi, của anh hoặc của chị, là bóp méo nó theo cái ngã kiến riêng, trái với tính như thật của nó.

Cũng vậy, cùng là chiếc xe hay cùng là cô gái nhưng mỗi người nhìn thấy đẹp xấu khác nhau. Rõ ràng, cứ nhìn theo cái tôi thành ra sai biệt.

Hay núi, sông thì chúng ta cũng nhìn thấy cao-thấp; sâu-cạn nhưng sự thật núi có cao-thấp, sông có sâu-cạn hay không? Sở dĩ chúng ta thấy nó cao là bởi trước kia đã thấy những ngọn núi thấp hơn ngọn núi này. Còn những người khác thì thấy núi này thấp vì trước đó họ đã thấy những ngọn núi cao hơn. Như vậy, cao thấp là do tùy người nhìn, đặt ra chứ ngọn núi đâu có nói nó cao hay thấp; có khi người thấy cao, người thấy thấp, thành ra cãi nhau. Nhưng sự thật thì núi không cố định cao-thấp, mà tùy theo cái nhìn. Sông có cạn-sâu cũng theo cái nhìn. Theo từng cái nhìn mà mỗi cái có khác nhau. Thành ra cãi nhau. Cãi nhau là do ngã kiến mang cái “tôi” trong đó, là bóp méo sự thật của ngọn núi, con sông v.v... chứ sự thật núi vẫn là núi, sông vẫn là sông, không có cao-thấp, cạn-sâu.

Từ đó suy ra, có ra chân lý của tôi, của anh, của chị v.v... nhiều thứ chân lý sai biệt khác nhau. Ai cũng nghĩ cái thấy của mình là chân lý rồi cãi nhau, vậy đâu còn là chân lý nữa. Cái đó là theo ngã kiến riêng, nếu thật là chân lý thì ai cũng có thể thấy, còn chúng ta thấy chân lý ở nơi mình mà không có ở nơi người thì đó chưa phải thật là chân lý. Đó là cái làm theo ngã kiến.

Ông Tô Đông Pha khi hiểu đạo, được một chút vị thiền thì có làm bài kệ nói về đạo lý thiền đó. Bài kệ tên “Lô sơn chân diện mục” tức là “Bộ mặt thật của núi Lô”: Hoành khán thành lãnh, trắc thành phong. Viễn cận cao đề giai bất đồng. Bất thức Lô sơn chân diện mục. Chỉ duyên thân tại thử sơn trung. **Dịch:** *Nhìn ngang thành dãy, xéo thành non Cao, thấp, xa, gần thấy chẳng đồng. Chẳng biết Lô sơn mà mặt thật Bởi tại núi này thân ở trong.* Tức là ngọn núi Lô sơn nhìn ngang sẽ thấy thành một dãy dài, đứng xéo nhìn lại thì sẽ thấy thành một ngọn núi cao, đứng xa thì thấy thấp, đứng gần thì thấy cao. Tùy theo chỗ đứng mà thấy núi sai biệt theo nên không thể biết được bộ mặt của Lô sơn. Vì sao? Là bởi thân đang ở trong núi, còn tìm biết làm sao được.

Qua đó thấy rằng cùng một ngọn núi Lô nhưng do chỗ đứng của mỗi người, mà thấy có mỗi ngọn núi theo ngã kiến của mỗi người, bóp méo sự thật của ngọn núi Lô.

Nhà thiền có câu chuyện: ngài Quế Sâm, ngài Trường Khánh, ngài Bảo Phước là ba vị Thiền sư ngộ đạo. Một hôm, ba vị cùng đi vào Châu Thành thấy một đóa hoa mẫu đơn. Ngài Bảo Phước nói: “*Một đóa hoa mẫu đơn đẹp*”. Ngài Trường Khánh bảo: “*Chớ để con mắt sanh hoa*”. Tức là đã thấy đẹp, thấy xấu. Ngài Quế Sâm liền bảo: “*Đáng tiếc một đóa hoa*”. Như vậy một đóa hoa, chỉ là một đóa hoa, không nói năng gì nhưng chỉ do người gán cho nó thế nào thì nó thế đó. Nó không còn đúng như thật là nó nữa mà nó đã theo mỗi cái thấy của từng người. Nhà thiền có câu “*Đất bằng dậy sóng*” là vậy. Đóa hoa thì không có việc gì, nhưng ba vị đã làm

dậy sóng khiến những người ngoài nghe vậy cũng dễ bị gạt. Bàn rằng Ngài Bảo Phước nói đóa hoa đẹp là không được; Ngài Trường Khánh nói chớ để con mắt sanh hoa thì cũng chưa hay, còn phân biệt; Ngài Quế Sâm nói đáng tiếc cho đóa hoa thì có vẻ hay hơn. Đó là theo cái nhìn của chúng ta. Nhưng đúng theo cái nhìn của nhà thiền thì ba vị đều có chỗ thấy đạo, sự biểu lộ trình bày là cách của mỗi người. Ba vị đều thấy đóa hoa nhưng đều không bị đóa hoa làm mê mờ như người thế gian, nhưng qua cách trình bày trên ngôn ngữ thì thấy như ba vị đó tương đối chưa được rốt ráo.

Cho nên, nếu phân biệt thì thấy vị này hay, vị kia dở, là chúng ta cũng không thấy được ba vị đó mà phải thấy đến chỗ ba vị kia thấy như nhau. Đó mới là cái thấy của nhà Thiền, nếu còn thấy vị này hay, vị kia dở là thấy theo cái thấy của mình. Học thiền là phải khéo như vậy! **II. TRI**

KIỆN NHƯ THẬT

Lâu nay khi nhìn sự vật, chúng ta thấy sự vật là thấy theo cái tôi. Đó là tri kiến mê lầm, trói buộc, không thấy đúng như thật của các pháp. Những hiểu biết lâu nay ta thấy là những hiểu biết vay mượn, thấy theo sự huân tập của cái tôi sai biệt nên không đúng như thật.

Lúc mới sinh ra ta không có tri kiến gì; lớn lên cha mẹ dạy những kiến thức về đạo đức gia đình hiếu thảo v.v... Đi học ở trường thì cô giáo, thầy giáo huân tập thêm một số kiến thức về học đường. Lớn nữa ra sống ở xã hội thì học thêm những kiến thức ngoài xã hội. Những cái đó là những cái ta học được sau này, vay mượn của gia đình, trường học v.v... Chứ ngay lúc sinh ra ta không biết. Ngay cả kiến thức về tôn giáo cũng vậy, mới huân tập sau này. Khi ta huân tập thì liền chấp cái đó là của mình. Mà đã là của mình thì cái thấy của mình là trên hết, nên khi có những tri kiến khác đối lại thì cãi. Hiểu như vậy thì bớt chấp vào những kiến thức, tri kiến huân tập sau này.

Cũng vậy, trước khi chúng ta khởi tâm động niệm thì không có tri kiến gì, khi mình khởi thì mới có. Cho nên, nếu khéo quán để trả về tri kiến nguyên thủy ban đầu, chưa có mang cái tôi. Đó là trả về tri kiến như thật.

Giống như khi ta mang kiếng màu, mang màu hồng thì thấy cảnh vật màu hồng, mang màu xanh thì thấy cảnh xanh theo, mang màu xám thì thấy nó xám. Khi gỡ kiếng, nhìn bằng mắt chân thật thì thấy đúng sự vật như nó là nó. Cái nhìn đó mới thật sự là trong sáng, không có màu. Nếu nó có màu thì nhìn đúng như màu của nó.

Thiền sư Duy Tín có nói: *“Trước ba mươi năm khi chưa học đạo thì thấy núi sông là núi sông. Sau khi học đạo, hiểu đạo lý thì thấy núi sông chẳng phải là núi sông. Sau ba mươi năm thấy núi sông trở lại là núi sông”*. Nghĩa là trước khi học đạo, chưa hiểu đạo lý thì thấy cái gì cũng thật, cảnh thật, người thật, cho nên thấy núi sông thật là núi sông. Khi học đạo, hiểu rõ thì thấy tất cả đều giả, là không thật, thấy núi sông không phải là núi sông vì không thật nữa. Khi học đạo, tu hành, sáng tỏ, mở được mắt trí tuệ thì tâm mình hết làm chấp. Lúc đó nhìn trở lại cảnh vật, núi sông, thấy rõ đúng như thật của nó, núi sông là núi sông. Không còn nói có nói không. Nếu còn nói có, nói không thì cũng còn theo phương tiện. Nói không để phá cái làm chấp có, để chỉ cái lý, cái tự tánh của nó. Ngược lại, nói có để dừng chấp không. Khi chúng ta không còn chấp, trí tuệ sáng thì thấy rõ bình hoa là bình hoa. Nhưng cái nhìn sáng suốt khác hơn lúc chưa học đạo. Lúc trước ta cho nó là thật, phân biệt đẹp xấu, giờ thấy đúng như nó là nó, bình hoa là bình hoa, núi sông là núi sông, không thêm gì!

Thiền Sư Đức Sơn dạy chúng nói: *“Này các ông, khoảng này không có một pháp cho các ông giải hội, tự mình cũng chẳng hội Thiền. Ta cũng chẳng phải là thiện tri thức, mọi việc đều không hiểu, chỉ biết đi ỉa, đi đái, ăn cơm, mặc áo thôi còn có việc gì nữa”*. Tức là Ngài muốn nhắc người, học Thiền cuối cùng là trả về tri kiến như thật, không thêm vào những thứ hiểu biết vay mượn, trả về bình thường như ăn cơm, mặc áo không thêm những hiểu biết tri kiến khác.

Khi học, hiểu Phật Pháp, nếu biết ứng dụng thì tốt, nếu không thì có khi hiểu Phật Pháp quá thành bệnh. Mới học đạo do chưa biết nên còn khiêm tốn, học nhiều quá thấy mình hiểu nhiều

thì thành bệnh. Chẳng hạn chúng ta đi chùa học đạo rất lâu, hôm nay vào chùa vị Trụ trì lỡ sắp chúng ta đứng tuốt phía sau thì buồn liền. Vậy là nhiều tri kiến, nhiều cái tôi quá! Phải biết đó chỉ là phương tiện học đạo để gạn lọc nội tâm chính mình, không phải học đạo để thêm bệnh. Nên Ngài nhắc phải thấy rõ đó là những thứ vay mượn, không phải của chính mình, hãy trả về cho nó để nhận trí tuệ nguyên sơ của chính mình.

Nhà thiền có cư sĩ Bàng Uẩn, dù còn sống ở ngoài đời nhưng ông ngộ đạo và có đời sống rất tự tại. Khi chết, ông rất tự tại, làm chủ được sanh tử. Ông có câu nói: “Chỉ cần bỏ hết các thứ hiện có, đừng đem vào những cái mình không có”. Mỗi người thực hành được hai câu này một cách đầy đủ thì đời tu học coi như đã xong.

Xem thêm: Tuổi Tỵ 1977 Mệnh Gì – Sinh Năm 1977 Mệnh Gì

Nếu không khéo thì những cái trước khi đem vào nó không phải là của mình, nhưng đem vào rồi thì chấp là của mình. Ví dụ Phật Pháp trước khi học là của ông thầy, sau khi học là của mình. Chớ nên lầm như vậy.

Thiền sư Vân Môn thượng đường đưa cây gậy lên bảo chúng “*Cây gậy này phàm phu gọi nó là thật, Nhị thừa phân tích nói nó là không, Duyên giác thì gọi nó là huyễn có, Bồ-tát thì thấy đương thể tức không, Thiền gia thì thấy cây gậy là cây gậy, đi chỉ đi, ngồi chỉ ngồi không được dụng đến*”. Tức là phàm phu chưa học gì thì thấy cây gậy là thật. Nhị thừa thì phân tích cây gậy là vô thường, tuy có nhưng một lúc thì hư, hoại thành không. Duyên giác thấy nó là do duyên hợp, tạm có. Bồ-tát thì ngay đó thấy nó là tánh không, không phân tích. Nhưng nói vậy vẫn còn trên lý thuyết, nhà Thiền thấy cây gậy chỉ là cây gậy, không thêm một niệm gì nữa, không tri kiến gì, đi chỉ đi, ngồi chỉ ngồi không được dụng đến. Dụng đến là có động niệm mà có động niệm thì sẽ bị ăn gậy. Nhà Thiền vượt qua hết tất cả những tri kiến sai biệt, thấy đúng như thật, nó thế nào thì thấy nó như vậy.

Có vị tăng hỏi Thiền sư Pháp Nhãn: “*Thế nào là giọt nước ở nguồn Tào?*”. Ngài Pháp Nhãn đáp: “*Là giọt nước ở nguồn Tào*”. Như vậy, giọt nước nguồn Tào chỉ là giọt nước nguồn Tào, rất đơn giản. Nếu là chúng ta thì giải thích thế này thế kia thành ra nó là văn tự, chữ nghĩa. Cuối cùng không thấy được đâu là giọt nước nguồn Tào. Cũng như hỏi: “*Thế nào là Phật?*”. Đúng nhà Thiền thì Phật là Phật, còn giải thích Phật thế này, thế kia thì cuối cùng không có thấy Phật ở đâu. Hoặc người giải thích thế này, giải thích thế kia v.v... rồi cãi nhau. Lúc đó, không thấy Phật mà chỉ thấy chúng sanh. Đó là Phật chữ nghĩa, Phật văn tự. Đúng ra Phật là Phật thôi! Tinh thần này đưa chúng ta trực tiếp giáp mặt với sự thật, không thêm những tri kiến khác. Đó là trả về cái thấy như thật. **III. PHƯƠNG TIỆN TRỞ VỀ**

Tất cả hiểu rồi thì tu tập để trở về cái thấy như thật chứ không phải để nói lý. Phương tiện để trở về là sao? Từ lâu chúng ta làm mê theo những tri kiến vay mượn, giờ được nghe được đánh thức thì phải buông những cái thấy phân biệt theo duyên bên ngoài để thấy đúng như thật. Thấy nghe thì vẫn thấy nghe nhưng thấy nghe phải trả về trọn vẹn là thấy nghe, không xen lẫn các trần vào đó. Để tâm vô trụ, thấy nghe nhưng không trụ vào cái trần nào. Lúc đó tâm sẽ trong sáng.

Trong kinh Kim Cang, Phật bảo ngài Tu-bồ-đề: “*Bồ-tát muốn phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì Bồ-tát nên liả tất cả tướng mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng nên trụ sắc sanh tâm, chẳng nên trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp sanh tâm. Nên sanh tâm không có chỗ trụ*”. Tức là phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì không nên trụ chỗ nào, sanh tâm không có chỗ trụ. Chính đó là tâm Vô thượng Bồ-đề. Tâm không trụ vào trần nào thì nó luôn luôn sáng ngời. Nó thấy nhưng nó không trụ, nó vẫn là nó thì nó sáng ngời. Nếu nó trụ vào đâu thì bị cái đó che.

Ví dụ nó thấy bình hoa rồi trụ vào bình hoa thì bị bình hoa che, trộn lẫn với bình hoa, không còn là chính nó, mất sự trong sáng. Còn thấy tất cả mà không trụ thì vẫn còn nguyên vẹn là nó. Đó mới thật là trong sáng, trả về cái thấy nghe nguyên vẹn. Chính phát tâm Vô thượng Chánh

đăng Chánh giác là tâm vô trụ. Còn chúng ta trụ cái nào thì bị cái đó che. Thí dụ, đi ra chợ nghe ai đó nói tới tên mình thì liền trụ ngay đó, hay nghe hát thì trụ ở đó. Mà trụ đó thì quên mất hiện tại. Cho nên tâm không trụ, không bị cái gì che hết thì luôn sáng ngời.

Chúng ta khéo thực tập tâm vô trụ thì sống trở về thực tại sáng ngời, còn tâm trụ thì liền quên mất thực tại, mất bản tâm của mình. Thiền sư Bá Trượng có bài kệ:

Linh quang riêng chiếu, vượt khỏi căn trần ***Thể bày chân thường, chẳng kẹt văn tự*** ***Tâm tánh không nhiễm, vốn tự viên thành*** ***Chỉ lìa vọng duyên, tức như như Phật***.

“*Linh quang riêng chiếu, vượt khỏi căn trần*”: Linh quang tức là ánh sáng linh diệu nơi chính mình, nó “*riêng chiếu*” một mình, không trụ vào đâu hết nên nó “*vượt khỏi căn trần*”.

“*Thể bày chân thường, chẳng kẹt văn tự*”: Thể của nó luôn luôn bày cái chân thật hiện hữu, lúc nào cũng sáng ngời không mắc kẹt trong văn tự, không dính vào chữ nghĩa. Cái tâm chân thật, sáng suốt của chúng ta không thuộc vào bất kỳ chữ nghĩa, kinh sách nào mà ở ngay nơi chính mình. Cho nên:

“*Tâm tánh không nhiễm, vốn tự viên thành*”: Tâm tánh nếu nó không nhiễm với trần bên ngoài thì tự nó tròn đủ, không thiếu.

“*Chỉ lìa vọng duyên, tức như như Phật*”: Khéo lìa vọng duyên bên ngoài thì ngay đó là Phật như như. Phật như như thì lúc nào cũng sáng suốt, không thêm bớt gì nữa. Là tri kiến giải thoát tự tại. Thấy đúng như thật các pháp, chính đó là tâm vô thượng Bồ-đề.

IV. TÓM KẾT

Trong kinh Lăng-nghiêm, Phật dạy: “*Tánh giác tức minh vọng vi minh giác*”. Tức là cái giác ở trong tự tánh của mình tự nó vốn là sáng suốt nhưng người mê không rõ, lại vọng sanh ra một cái sáng khác để soi sáng trở lại cái giác đó, lập thêm một cái sáng ở trên cái giác, biến cái giác sẵn có đó thành cái giác thứ hai để mình soi sáng. Thí dụ khi nghe nói mỗi người đều có Phật tánh, Phật tánh vốn sáng suốt không có mê, liền cố suy tìm, quán sát để soi sáng trở lại nó. Chúng ta nghĩ hiện giờ Phật tánh còn mê, nên phải soi cho nó sáng lên. Mà soi sáng để cho nó sáng lên tức là hiện nó còn đang tối, mà nếu nó tối thì đâu phải Phật tánh. Như vậy là biến Phật tánh thành đối tượng thứ hai để soi sáng, tức là nó thành cái bóng rồi. Chúng ta soi nó để cho nó sáng lên, gọi là thêm một cái sáng để mà soi sáng lại cái Phật tánh. Như vậy thành ra Phật tánh lu mờ, chứ đúng là Phật tánh vốn tự sáng suốt, nhưng do chúng ta mê nên không nhận ra. Tu là bỏ bớt những cái mê, những cái thêm vào đó. Thí dụ, như cái gương, thường cái gương bị bụi đóng thì chúng ta phải chùi, mà chùi cái đó là chùi cái gì? Người ta hay nói là chùi gương, lau gương. Là do lâu ngày dùng danh từ như vậy thành ra quen, nói đúng là lau bụi chứ đâu phải lau gương. Nếu cái gương lau được thì bụi tối trở lại. Cho nên bản chất của cái gương là sáng, bụi chỉ đóng ở lớp bên ngoài. Chúng ta lau đó là lau bụi, hết lớp bụi này thì gương nó tự sáng, chứ không phải do lau mà nó thành sáng.

Nhận định cho kỹ lại thì thấy rõ chúng ta dùng danh từ chưa chính xác. Thì đây cũng vậy, Phật tánh là tánh giác, tánh giác là tự nó sáng rồi. Nhưng do chúng ta mê, mê tức là những thứ vọng tưởng phiền não nhiều nên che. Nó che cho nên không nhận ra được Phật tánh, giờ tu để bỏ bớt những cái này chỉ còn lại Phật tánh sáng suốt. Đừng hiểu lầm, tưởng đâu là nó không sáng rồi cố soi sáng thì đã biến nó thành đối tượng thứ hai cho chúng ta soi nó, vậy thì thêm cái gì để soi lại nó nữa, thành ra có hai cái Phật tánh, một cái Phật tánh thì bị soi sáng, một cái Phật tánh thì hay soi sáng lại nó, vậy thì cái nào là thật? Ở đây, khi hiểu rồi thì biết tu là loại ra những cái không phải nó, những cái thêm vào nó, thì tự nó sáng mà không làm lẫn.

Có một câu chuyện của Phật giáo Tây Tạng: Một vị tu sĩ tu bằng cách là thường đi nhiều vòng quanh tu viện Linh Thiêng. Tu viện này được truyền rất là linh thiêng, nếu ai đi vòng quanh tu viện được bao nhiêu số vòng thì sẽ phát triển được tri kiến của bậc Thánh. Vị tu sĩ này tu tập như vậy.

Một hôm, đang đi quanh thì vị tăng bỗng gặp Thầy Viện chủ tu viện. Thấy vậy, Ngài mới vỗ lưng

tu sĩ này bảo: “*Thật ra, đi vòng quanh một thánh địa như vậy thì cũng tốt đó! Nhưng nếu muốn tốt hơn nữa thì thầy nên tu học về yếu tính của Phật pháp (những điều trọng yếu trong Phật pháp)*”. Vị tăng nghe xong liền chuyển qua đọc, tụng thuộc lòng kinh điển. Không lâu lại gặp Thầy Viện chủ nữa, Ngài lại vỗ lưng vị tu sĩ nói: “*Đọc tụng kinh điển như vậy cũng hay quá đó nhưng nếu hay hơn nữa thì nên tu học Phật pháp bao trùm rộng khắp*”. Vị tăng nghe vậy mới suy nghĩ, tu học Phật pháp mà bao trùm rộng khắp thì tu sao đây? Thầy chuyển qua tu thiền định, luôn chuyên tâm thiền định ngồi không nhúc nhích.

Một hôm, đang ngồi thiền định trong một góc của tu viện, im lìm cố giữ tâm không sanh nghĩ ngợi, thì Thầy Viện chủ này bỗng đến, bảo: “*Con đang thiền định đấy ư! Cũng rất hay đó! Nhưng tu tập cho đúng Phật pháp đích thực thì tốt hơn*”. Vị tăng không hiểu tu làm sao mà gọi là Phật pháp đích thực. Thiền định như vậy mà Ngài còn bảo là phải tu Phật pháp đúng đích thực, thầy không biết làm sao nữa, mà tâm cũng không còn chỗ nào để suy nghĩ bám lấy, nên mới thưa: “*Dạ, bạch thầy, con phải làm gì đây?*”. Thầy Viện chủ bảo: “*À! Thì con hãy buông bỏ hết những gì mà con đang bám giữ, lúc đó con chính là con và cái đơn giản này là bước khởi đầu mà cũng là mục đích cuối cùng*”.

Nghĩa là con hãy buông bỏ hết những gì con đang bám giữ, tức buông hết những cái vay mượn. Khi những cái vay mượn đã buông ra hết, còn lại cái không thể buông ra nữa, đó mới chính là con. Vì có đem vào cho nên buông ra được, còn đến lúc không còn gì để buông nữa thì còn lại cái đó mới là chân thật chính mình. Và cái đơn giản này là bước khởi đầu cũng là mục đích cuối cùng chứ không gì khác.

Xem thêm: Dịch Vụ A-Transfer Là Gì – Cách Chuyển Tiền Qua Dịch Vụ A Transfer

Vậy là yếu chỉ để trở về nguồn chân hay là trở về tri kiến chân thật rất là đơn giản, không thêm vào nhiều tri kiến, hay cái hiểu biết cao siêu gì khác mà chỉ là bớt ra để không nhận những thứ đem vào đó là ta, không làm những cái đó, còn lại cái gì đó thì mới gọi là tri kiến chân thật của chính mình. Chỉ cần một điểm này thôi, thì đủ cho tất cả mọi người thành tựu được tri kiến giải thoát, không có vướng mắc, không kẹt vào những tri kiến vay mượn. Nó không có vướng mắc cái gì thì đó gọi là tri kiến giải thoát.

Vậy, vẫn thấy nghe biết hiểu nhưng đừng có dán nhãn hiệu cái “tôi” vào thì nó sáng suốt không bóp méo sự thật. Mong tất cả luôn có tri kiến giải thoát để có cái nhìn các pháp tự tại sáng suốt, gỡ hết những cặp kiếng màu đi để nhìn đúng sự thật. Tức là hãy buông bỏ những gì đang bám giữ, ngay cả những lời đang nói đây cũng buông, còn lại chính mình mới chân thật.

Chuyên mục: Hỏi Đáp

XEM THÊM: <https://cauthu.top/>

Bài viết [Tư Duy Về Tri Kiến Là Gì ? Tri Kiến Giải Thoát Nghĩa Là Gì](#) đã xuất hiện đầu tiên vào ngày [CAUTHU.TOP](#).

via CAUTHU.TOP <https://cauthu.top/tu-duy-ve-tri-kien-la-gi-tri-kien-giai-thoat-nghia-la-gi/>